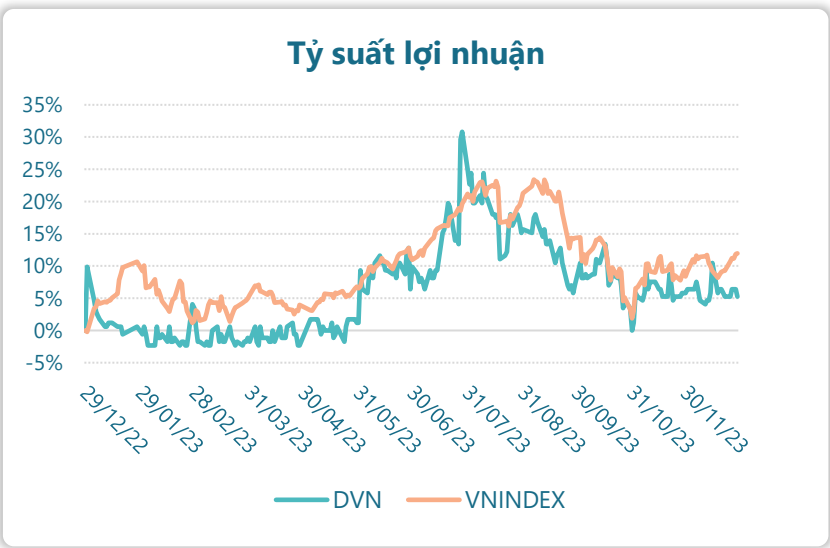
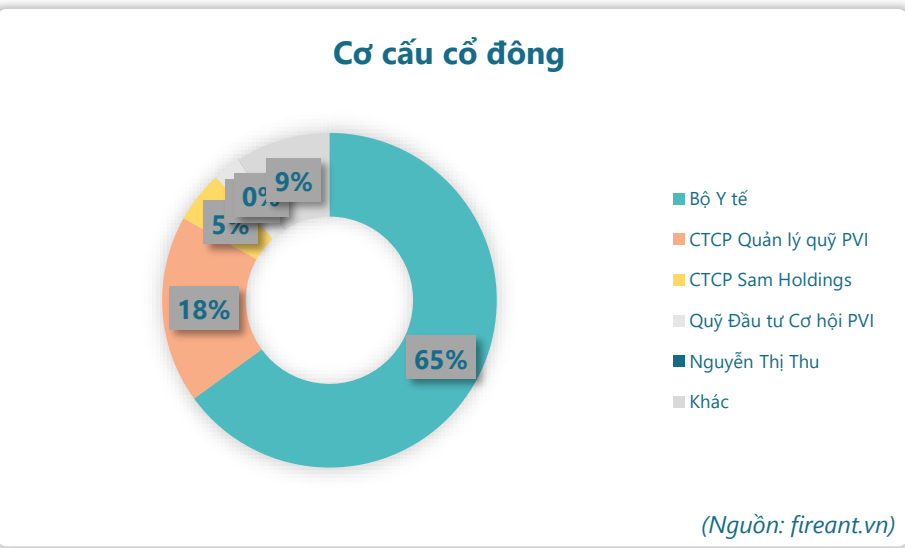
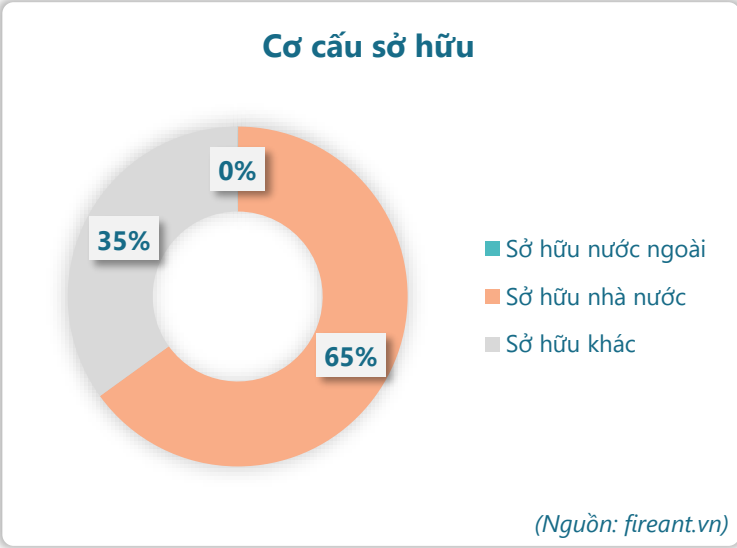
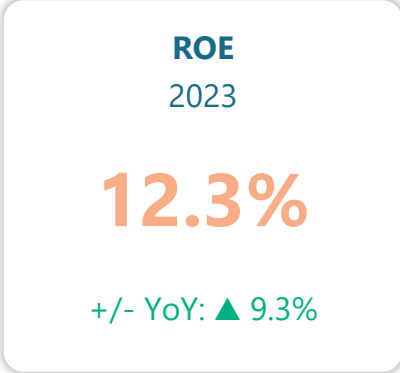
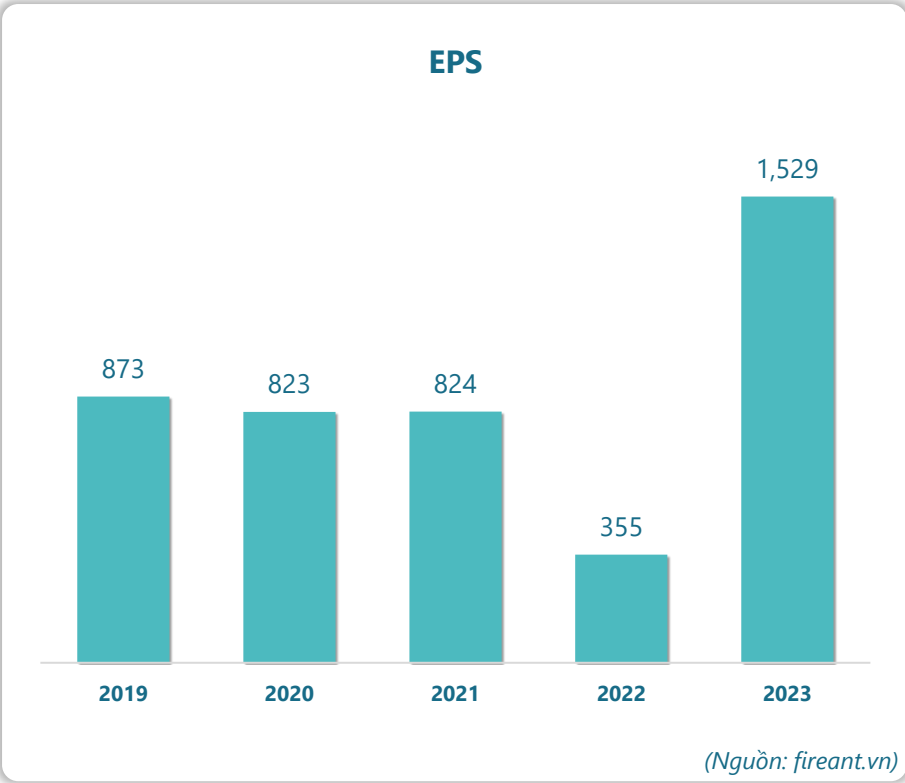
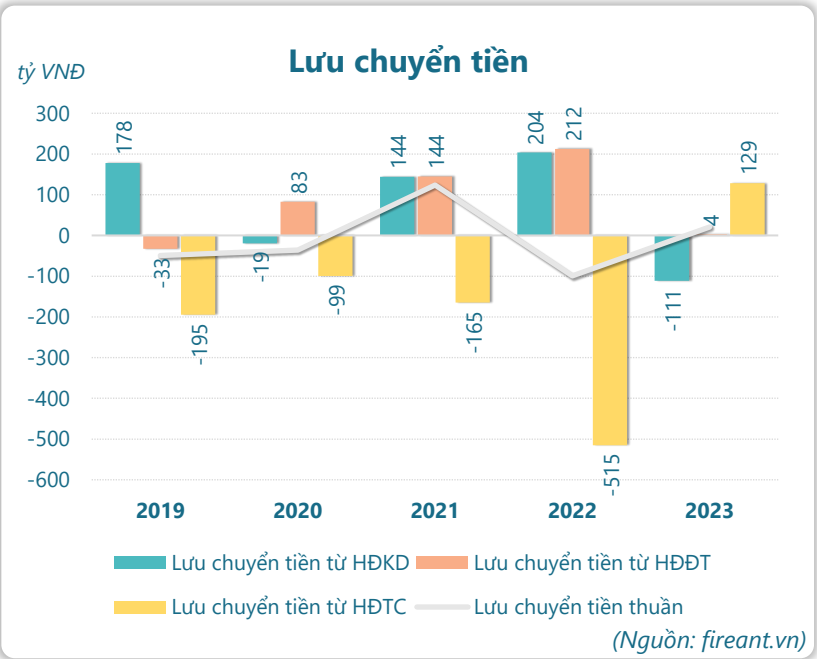
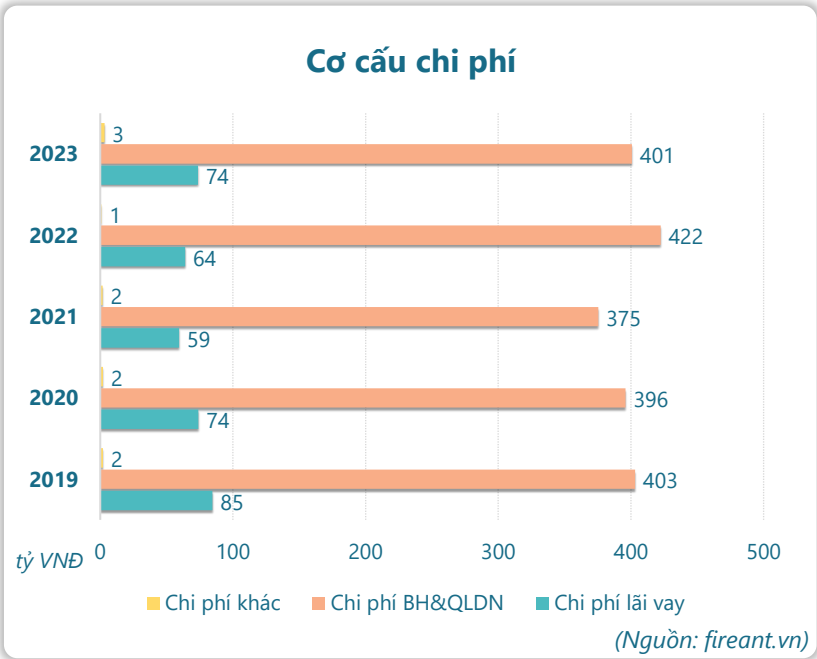
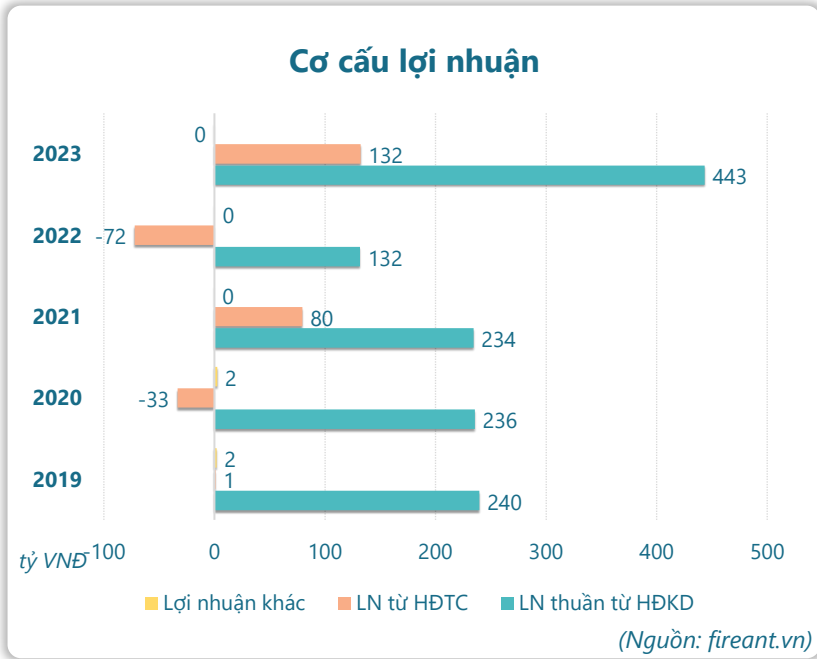
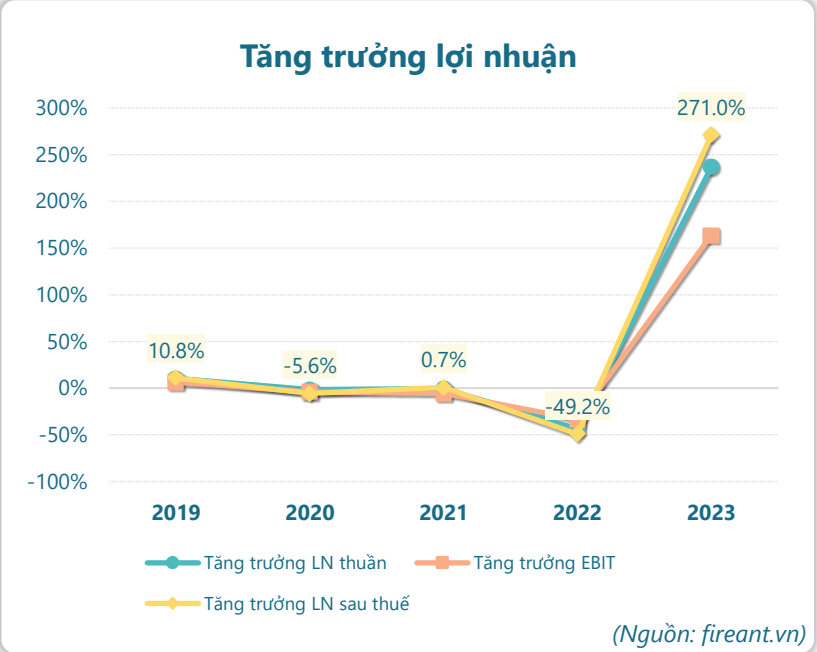
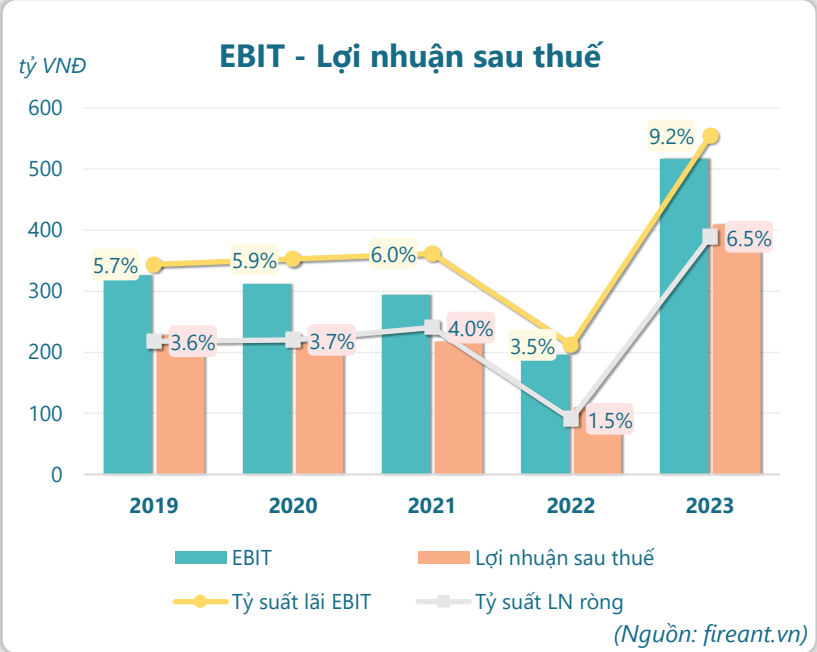
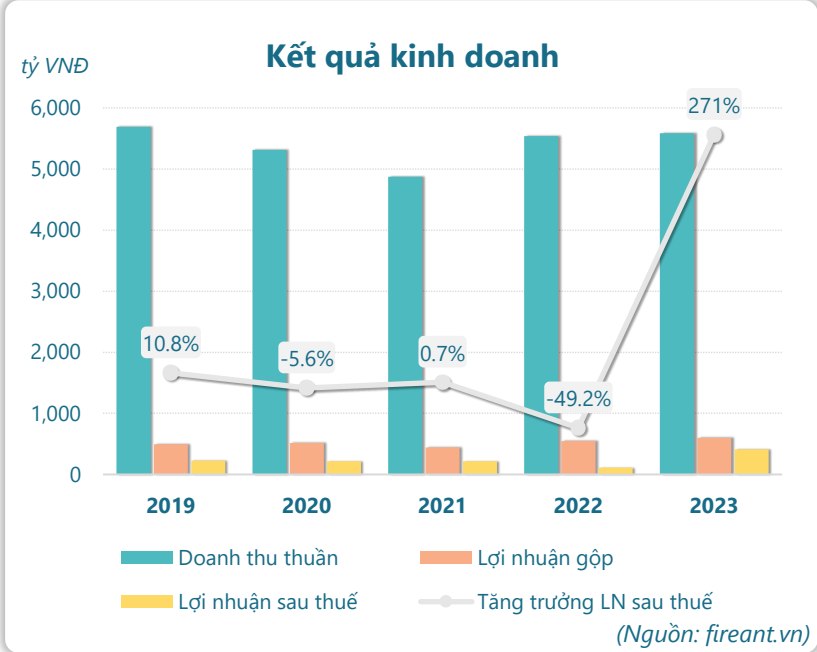


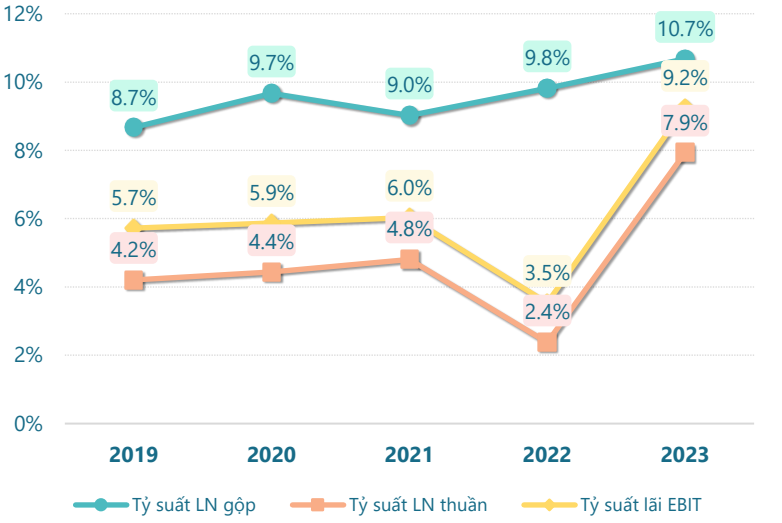
Ngày	18,100 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.1%	-3.2%	-2.2%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	16,800 - 22,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	4,290
Số lượng CPLH (CP)	237,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	705,850
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.07
EPS	1,529
P/E	11.8



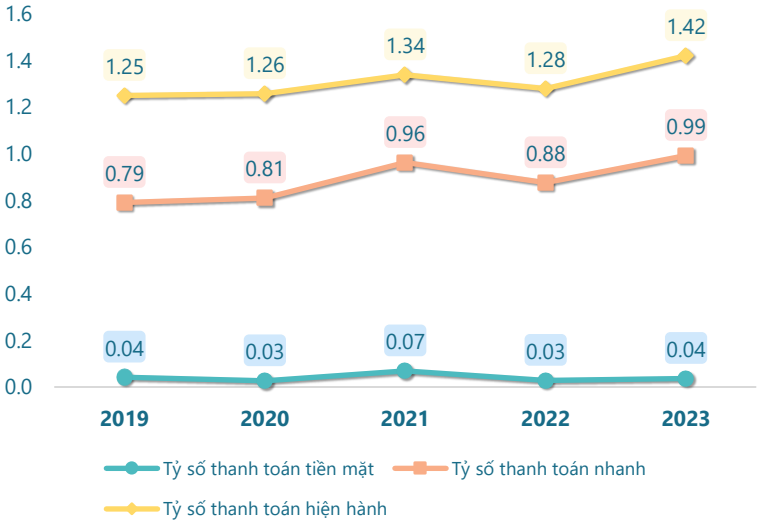


Tỷ suất lợi nhuận



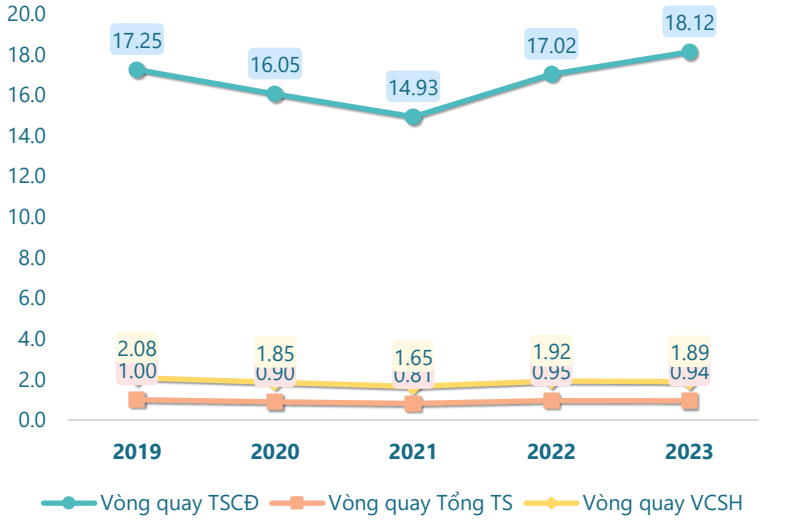
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



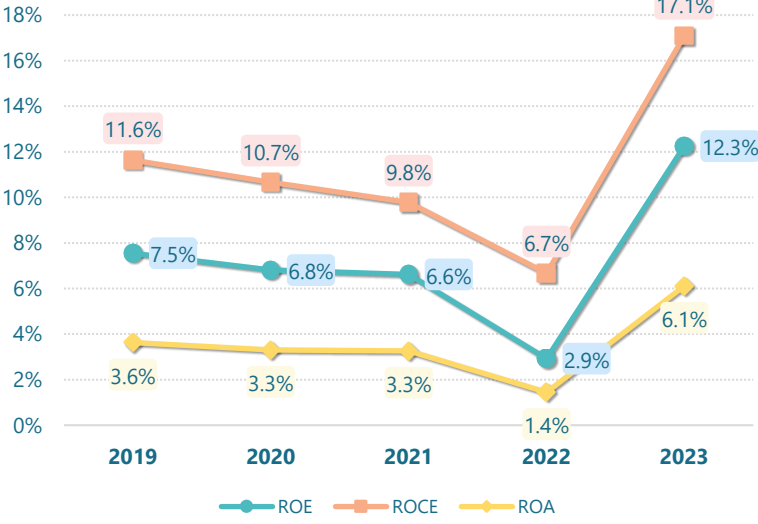
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



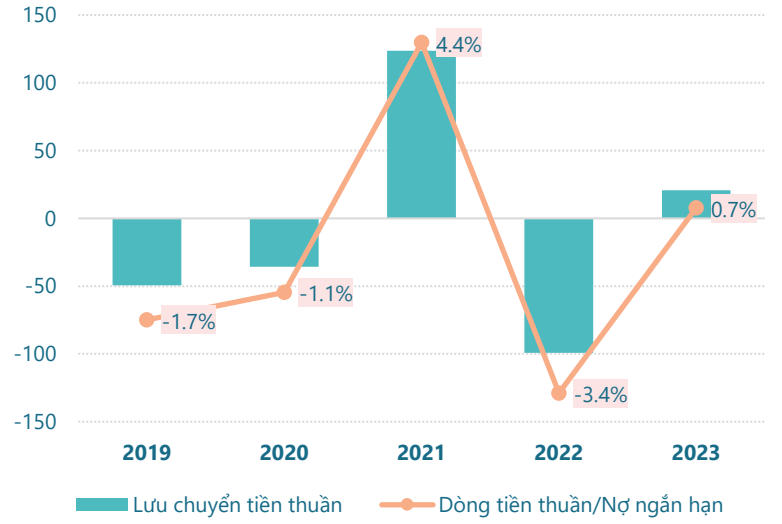
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



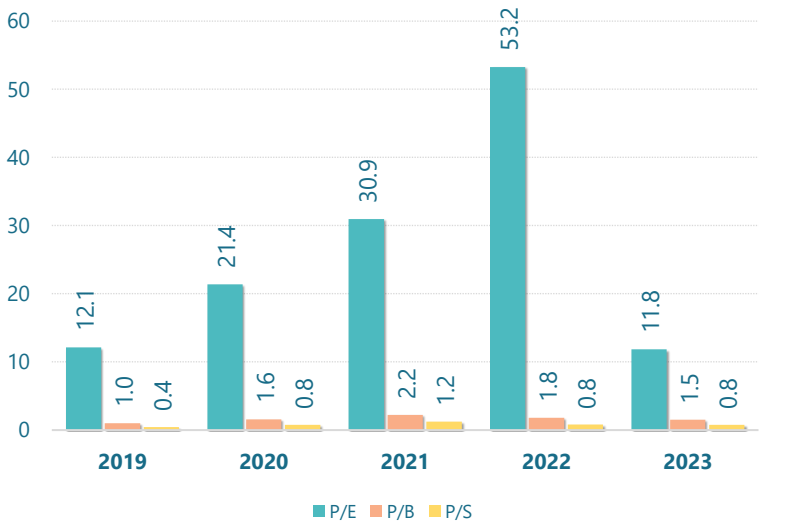
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)